

Số: /TTr - UBND

Quảng Bình, ngày tháng năm 2024

DU THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, UBND tỉnh kính trình Thường trực HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 và Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Thông tư 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công (Thông tư 28/2018/TT-BTC);

Thông tư số 64/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công (Thông tư số 64/2024/TT-BTC);

Theo khoản 1 điều 1 Thông tư số 64/2024/TT-BTC ngày 28/8/2024 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 9 Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 quy định: “1. Căn cứ quy định tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công và mức hỗ trợ hướng dẫn tại Thông tư này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương”.

2. Cơ sở thực tiễn

Triển khai thực hiện Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công, Quyết định số 1881/QĐ-TTg ngày 20/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn

2021 – 2025, các Thông tư Hướng dẫn của Bộ Công Thương về công tác khuyến công và Thông tư 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công tỉnh Quảng Bình đã ban hành: Chương trình Khuyến công tỉnh giai đoạn 2021-2025 tại quyết định số 1209/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 và Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh Quy định nội dung và mức hỗ trợ khuyến khích phát triển công nghiệp và xúc tiến thương mại trên địa bàn.

Thời gian qua (2021-2024), hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đã đạt được nhiều kết quả tích cực, khẳng định được vai trò, tầm quan trọng trong phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, nâng cao giá trị sản xuất công nghiệp và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; tạo việc làm, tăng thu nhập, thực hiện an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

Từ cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, để hoàn thiện chính sách hỗ trợ hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là cần thiết và đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG

1. Mục đích

Quy định của Nghị quyết nhằm tạo cơ sở pháp lý và đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương trong việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Quan điểm

- Bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp và tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Bảo đảm tính khả thi, tiết kiệm, hiệu quả, kịp thời, dễ tiếp cận, nhằm đáp ứng yêu cầu quy định của Nhà nước và phù hợp với khả năng thực tế của địa phương.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Đối tượng điều chỉnh

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, áp dụng sản xuất sạch hơn, sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (sau đây gọi là cơ sở công nghiệp nông thôn).

- Cơ quan, tổ chức tham gia công tác quản lý, thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ khuyến công.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Hồ sơ Dự thảo Nghị quyết đã được cơ quan soạn thảo đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; lấy ý kiến của các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; cơ quan soạn thảo tiếp thu, giải trình, tổng hợp.

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định và cơ quan soạn thảo đã tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết.

V. BỐ CỤC, NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

1.1. Dự thảo Nghị quyết gồm có 03 Điều:

- Điều 1. Quy định về nội dung văn bản.
- Điều 2. Quy định về hiệu lực thi hành.
- Điều 3. Quy định về trách nhiệm thực hiện.

1.2. Dự thảo Quy định Nghị quyết dự kiến gồm 4 chương, 14 điều:

- Chương I: Quy định chung (Điều 1 đến Điều 5).
- Chương II: Mức chi hỗ trợ khuyến công (Điều 6 đến Điều 12).
- Chương III: Quản lý, sử dụng kinh phí (Điều 13).
- Chương IV: Tổ chức thực hiện (Điều 14).

2. Nội dung chính nghị quyết

- Quy định chung: Quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, lĩnh vực ngành nghề được hỗ trợ hoạt động khuyến công, nguồn kinh phí và điều kiện để được hỗ trợ kinh phí khuyến công.

- Mức chi hỗ trợ khuyến công: Quy định mức chi hỗ trợ các hoạt động khuyến công.

- Quản lý, sử dụng kinh phí: Quy định quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công.

- Tổ chức thực hiện: Phân công trách nhiệm và tổ chức thực hiện.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

1. Nguồn lực tài chính

Nguồn kinh phí được ngân sách bố trí hàng năm cho hoạt động khuyến công của tỉnh Quảng Bình gồm: Ngân sách địa phương (ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện); Đóng góp của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khuyến khích phát triển công nghiệp của tỉnh; Tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Ngân sách dự kiến thực hiện hoạt động khuyến công giai đoạn 2021-2025 được cân đối tại mục 1, phần V Chương trình khuyến công tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 – 2025 được ban hành kèm theo quyết định số 1209/QĐ-UBND ngày

29/4/2021 và Chương trình khuyến công tỉnh giai đoạn tiếp theo (giai đoạn 2026-2030). Cụ thể, trong giai đoạn 2021-2025, ngân sách cấp tỉnh dự kiến bố trí 32,5 tỷ đồng và ngân sách cấp huyện dự kiến bố trí 15 tỷ đồng để thực hiện chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp trên địa bàn.

2. Nguồn nhân lực

- Các đơn vị, tổ chức theo chức năng nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Nguồn nhân lực từ các cơ sở sản xuất công nghiệp (doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh) trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Trình tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 (kỳ họp thứ 19), Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII nhiệm kỳ 2021-2026.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở: Tư pháp, TC, CT, KH&ĐT;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH